

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 31/2018/TT-BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2018

THÔNG TƯ

Quy định về thực hiện đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống đối với đường sắt đô thị

Căn cứ Luật Đường sắt số 06/2017/QH14 ngày 16 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về thực hiện đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống đối với đường sắt đô thị.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Thông tư này quy định việc thực hiện đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống; trình tự, thủ tục thẩm định, cấp Giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ an toàn hệ thống cho tuyến đường sắt đô thị khi xây dựng mới và nâng cấp; thủ tục kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận định kỳ hệ thống quản lý an toàn vận hành của tuyến đường sắt đô thị trong quá trình khai thác.
- Thông tư này không điều chỉnh đối với đường sắt một ray dẫn hướng tự động, đường xe điện bánh sắt chạy chung nền với đường bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, thiết kế, xây dựng, vận hành; đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống; thẩm định hồ sơ an

toàn hệ thống cho tuyến đường sắt đô thị khi xây dựng mới và nâng cấp; chứng nhận định kỳ hệ thống quản lý an toàn vận hành của tuyến đường sắt đô thị trong quá trình khai thác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *An toàn hệ thống* là việc đảm bảo an toàn bằng cách áp dụng có hệ thống các biện pháp kỹ thuật, công cụ quản lý để xác định các nguy cơ, kiểm soát các rủi ro nhằm đạt được các mục tiêu về độ tin cậy, tính sẵn sàng, khả năng bảo dưỡng và độ an toàn.
2. *Chủ đầu tư* là cơ quan, tổ chức sở hữu vốn hoặc được giao trực tiếp quản lý và sử dụng vốn để thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng, nâng cấp đường sắt đô thị.
3. *Đánh giá rủi ro* là quá trình phân tích định tính hoặc định lượng rủi ro để có cơ sở lựa chọn áp dụng các biện pháp kiểm soát rủi ro hiệu quả.
4. *Đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống đối với đường sắt đô thị* là việc đánh giá độc lập về an toàn hệ thống đối với các hạng mục công việc thực hiện và xác nhận tuyến đường sắt đô thị đảm bảo an toàn vận hành.
5. *Đề cương nhiệm vụ đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống* (sau đây gọi tắt là Đề cương đánh giá, chứng nhận) là tài liệu do Tổ chức chứng nhận chuẩn bị để mô tả các nội dung liên quan đến công việc đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống.
6. *Giấy chứng nhận an toàn hệ thống* là chứng chỉ của Tổ chức chứng nhận xác nhận tuyến đường sắt đô thị được thiết kế, xây dựng phù hợp với tiêu chuẩn quản lý an toàn và đủ điều kiện an toàn vận hành.
7. *Hệ thống quản lý an toàn vận hành* là hệ thống quản lý của Tổ chức vận hành, bao gồm các quy định, hướng dẫn về cơ cấu tổ chức và các quy trình quản lý của Tổ chức vận hành được xây dựng phù hợp với tiêu chuẩn quản lý an toàn, được cấp có thẩm quyền phê duyệt để kiểm soát hiệu quả các rủi ro.
8. *Kiểm tra, chứng nhận định kỳ hệ thống quản lý an toàn vận hành* là việc kiểm tra, đánh giá định kỳ của Cơ quan quản lý nhà nước để chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn vận hành được Tổ chức vận hành duy trì liên tục, hoạt động có hiệu quả, phù

hợp với quy định của Thông tư này và tiêu chuẩn quản lý an toàn đã được phê duyệt cho dự án.

9. *Rủi ro* là tỉ lệ xuất hiện của một nguy hiểm gây ra thiệt hại và mức độ nghiêm trọng của thiệt hại đó.

10. *Tổ chức chứng nhận an toàn độc lập* (sau đây gọi tắt là Tổ chức chứng nhận) là tổ chức độc lập có năng lực phù hợp được công nhận bởi các Tổ chức công nhận quốc tế, cung cấp dịch vụ đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống cho đường sắt đô thị.

11. *Thẩm định hồ sơ an toàn hệ thống* là việc kiểm tra thủ tục, hồ sơ và xem xét các quy trình thực hiện đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống của Tổ chức chứng nhận phù hợp với quy định của Thông tư này.

12. *Tổ chức vận hành* là tổ chức được giao quản lý, vận hành, khai thác và duy trì hoạt động của tuyến đường sắt đô thị.

Điều 4. Quy định chung về đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống

1. Đường sắt đô thị xây dựng mới trước khi đưa vào khai thác phải được đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống; thẩm định, cấp Giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ an toàn hệ thống.

2. Đường sắt đô thị khi tiến hành nâng cấp, thay đổi một trong các nội dung dưới đây phải được đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống; thẩm định, cấp Giấy chứng nhận thẩm định hồ sơ an toàn hệ thống trước khi đưa vào khai thác:

- a) Thay đổi hệ thống tín hiệu điều khiển chạy tàu;
- b) Thay đổi kiểu loại phương tiện;
- c) Cải tạo hệ thống cung cấp điện sức kéo;
- d) Nâng cao năng lực vận tải, mở rộng quy mô tuyến;
- đ) Thay đổi cơ cấu tổ chức của Tổ chức vận hành.

3. Đề cương đánh giá, chứng nhận phải bao gồm ít nhất các nội dung sau:

- a) Phạm vi đánh giá, chứng nhận;
- b) Phương pháp, quy trình thực hiện;
- c) Các giới hạn an toàn, tiêu chuẩn chấp nhận rủi ro;

d) Kế hoạch thực hiện đánh giá, chứng nhận;

đ) Tài liệu chuyển giao.

Điều 5. Quy định về hệ thống quản lý an toàn vận hành

1. Hệ thống quản lý an toàn vận hành phải được xây dựng trước khi đưa tuyến đường sắt đô thị vào khai thác.

2. Hệ thống quản lý an toàn vận hành phải đảm bảo thực hiện được ít nhất các nội dung sau đây:

a) Chính sách an toàn được người đại diện theo pháp luật của Tổ chức vận hành phê duyệt và được phổ biến trong nội bộ tổ chức;

b) Các mục tiêu an toàn bao gồm: mục tiêu định tính và mục tiêu định lượng. Mục tiêu định tính là các mục tiêu về đánh giá, xếp hạng mức an toàn, mục tiêu định lượng là các mục tiêu số liệu cụ thể có thể đo đếm được;

c) Kế hoạch an toàn: kế hoạch thực hiện các mục tiêu an toàn;

d) Quản lý sự phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật và tuân thủ quy định vận hành liên quan;

đ) Quản lý sự thay đổi;

e) Quản lý rủi ro;

g) Quản lý năng lực người làm công tác vận hành, bảo trì hệ thống;

h) Quản lý đào tạo nguồn nhân lực quản lý an toàn;

i) Quản lý tài liệu, trao đổi thông tin liên quan đến an toàn;

k) Quản lý tình huống khẩn cấp: các quy định về công tác cứu hộ, cảnh báo, thông tin và phối hợp với các bên liên quan trong trường hợp khẩn cấp;

l) Quản lý điều tra tai nạn, sự cố: đảm bảo các tai nạn, sự cố, các tình huống nguy hiểm được ghi chép, điều tra và phân tích cùng với các biện pháp khắc phục phòng ngừa cần thiết được áp dụng;

m) Đánh giá nội bộ.

3. Hệ thống quản lý an toàn vận hành phải được Cục Đăng kiểm Việt Nam kiểm tra, chứng nhận định kỳ trong quá trình khai thác.

Chương II

ĐÁNH GIÁ, CHỨNG NHẬN AN TOÀN HỆ THỐNG

Điều 6. Nội dung đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống khi xây dựng mới

1. Đánh giá độ tin cậy, tính sẵn sàng, khả năng bảo dưỡng và độ an toàn đối với các hệ thống sau: phương tiện; hệ thống tín hiệu điều khiển chạy tàu; hệ thống cung cấp điện sức kéo; cửa chắn ke ga (nếu có).
2. Đánh giá rủi ro phương án sơ tán hành khách trong trường hợp khẩn cấp, trên cầu cạn, trong đường hầm, nhà ga; đánh giá rủi ro kiểm soát khói, thoát nhiệt, thông gió trong đường hầm.
3. Đánh giá tương thích điện từ.
4. Đánh giá tích hợp hệ thống.
5. Đánh giá thử nghiệm vận hành, chạy thử hệ thống.
6. Đánh giá Hệ thống quản lý an toàn vận hành.
7. Các nội dung đánh giá khác theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

Điều 7. Nội dung đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống khi nâng cấp

1. Đánh giá độ tin cậy, tính sẵn sàng, khả năng bảo dưỡng và độ an toàn đối với các hạng mục nâng cấp quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 4 của Thông tư này.
2. Đánh giá tích hợp hệ thống.
3. Đánh giá chạy thử hệ thống sau khi nâng cấp.
4. Đánh giá Hệ thống quản lý an toàn vận hành.
5. Các nội dung đánh giá khác theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

Điều 8. Trình tự thực hiện đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống khi xây dựng mới hoặc nâng cấp

1. Chủ đầu tư xây dựng các quy định kỹ thuật của gói thầu đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống theo quy định của pháp luật về đấu thầu.
2. Căn cứ quy định kỹ thuật, Tổ chức chứng nhận xây dựng Đề cương đánh giá, chứng nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư này.
3. Tổ chức chứng nhận thực hiện theo Đề cương đánh giá, chứng nhận đã được phê duyệt. Căn cứ theo kế hoạch nêu trong đề cương và tiến độ thực tế của dự án,